ninhthuytqt@gmail.com

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD-ĐT T.P PHỦ LÝ**TRƯỜNG THCS TRẦN QUỐC TOẢN** | **ĐỀ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI LỚP 8** **NĂM HỌC 2023 - 2024****MÔN NGỮ VĂN 8***Thời gian làm bài: 150 phút không kể thời gian giao đề* |

**I.PHẦN ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và thực hiện yêu cầu bên dưới:**

 *Một nhà nghiên cứu thực hiện thí nghiệm sau. Ông đưa hai người – một người ngốc nghếch ốm yếu và một người thông minh cường tráng - đến một vùng đất. Sau đó, ông nói hai người cùng đào giếng để tìm nguồn nước.Chàng ngốc không suy nghĩ gì mà liên cầm cuốc lên và bắt đầu đào. Còn người thông minh dự đoán và lựa chọn phần đất có thể có nước. Hai tiếng sau, cả hai đều đào được hai mét nhưng vẫn chưa thấy nước. Người thông minh nghĩ mình đã chọn sai nên liền tìm một vị trí khác để đào. Chàng ngốc tiếp tục kiên nhẫn đào phần đất của mình. Hai tiếng sau, anh đào được thêm một mét nữa, còn người thông minh đào được hai mét ở chổ mới.*

 *Một lúc sau, người thông minh lại cảm thấy dường như mình đang đào sai chỗ nên tìm một mảnh đất khác. Hai tiếng nữa lại trôi qua, chàng ngốc đào được thêm nửa mét nữa, còn người thông minh chuyển sang chỗ mới và đào được hai mét. Cả hai đều chưa thấy nước. Người thông minh cho rằng vùng đất này không có nước nên bỏ cuộc. Trong khi đó, chàng ngốc vẫn tiếp tục đào và cuối cùng anh đã tìm thấy nguồn nước.Kết quả là chàng ngốc đã chiến thắng người thông minh.*

(Theo *Hạt giống tâm hồn*, Tập 13,

NXB Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, 2020, tr. 97-98)

 **Câu 1**. (0,5 điểm) Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong văn bản.

 **Câu 2**. (0,5 điểm) Em hãy cho biết sự khác nhau trong hành động của người thông minh và chàng ngốc trong văn bản trên?

 **Câu 3**. (1,0 điểm) Tìm, gọi tên và cho biết vai trò của thành phần biệt lập trong câu: Ông đưa hai người - một người ngốc nghếch ốm yếu và một người thông minh cường tráng - đến một vùng đất.

 **Câu 4**. (2,0 điểm) Em có đồng tình với suy nghĩ và hành động của người thông minh trong văn bản không? Vì sao?

**II. PHẦN VIẾT (16,0 điểm)**

 **Câu 1 (6,0 điểm)**

Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, em hãy viết bài văn (khoảng 2 trang giấy thi) trình bày suy nghĩ của bản thân về vai trò của tính kiên nhẫn đối với con người.

**Câu 2 (10,0 điểm)**

 Sóng Hồng đã viết: *“Thơ là sự thể hiện con người và thời đại một cách cao đẹp”*

Em hiểu ý kiến trên như thế nào? Bằng trải nghiệm văn học của mình, hãy làm sáng tỏ ý kiến trên.

**-----------Hết----------**

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT T.P PHỦ LÝ**TRƯỜNG THCS TRẦN QUỐC TOẢN** | **HƯỚNG DẪN CHẤM** **ĐỀ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI LỚP 8** **NĂM HỌC 2023 - 2024****MÔN NGỮ VĂN** |

**PHẦN I: ĐỌC HIỂU VĂN BẢN (3,0 điểm)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **PHẦN** | **CÂU** | **NỘI DUNG** | ĐIỂM |
| I | 1 | Phương thức biểu đạt chính: tự sự | *0,5*  |
| 2 | Theo văn bản, người thông minh luôn thay đổi chỗ đào giếng, cứ đào được 2 mét lại bỏ cuộc vì cho rằng vùng đất này không có nước.Còn chàng ngốc kiên trì đào giếng ở một chỗ. | *0,5* |
| 3 | **Thành phần biệt lập**:Thành phần phụ chú: *" một người ngốc nghếch ốm yếu và một người thông minh cường tráng "***Vai trò của thành phần biệt lập trên:***+Giúp cho câu văn trở lên đặc biệt, nổi bật,trọn vẹn hơn**+Nó bổ sung ý nghĩa chi tiết, cụ thể cho nội dung đứng trước nó**+Giúp người đọc hiểu rõ hơn về nghĩa mà người viết muốn thể hiện* | *0,5* *0,5* |
| 4 | Nêu ý kiến của bản thân em và lập luận phù hợp.+Chỉ ra hành động và suy nghĩ của người thông minh+Bày tỏ ý kiến đồng tình, hay không đồng tình+Lý giải phù hợp | *0,75**0,25**1,0* |
| II.LÀM VĂN | 1 | Câu 1 :Nghị luận xã hộia. *Đảm bảo hình thức đoạn văn nghị luận xã hội*b. *Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*c. *Triển khai hợp lý nội dung đoạn văn :* Vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lý lẽ và dẫn chứng.Có thể viết đoạn văn như sau:1.Mở đoạn: Giới thiệu về vấn đề cần nghị luận: Lòng kiên nhẫn là một trong những đức tính quan trọng trong mỗi cá nhân chúng ta.2.Thân đoạn:a. Giải thích: Tính kiên nhẫn là sự kiên trì, nhẫn nại cố gắng vượt qua khó khăn, trở ngại trong cuộc sống để đạt được mục đích mình đặt ra.b. Phân tích, bàn luận:- Biểu hiện: - Vai trò, ý nghĩa: Giúp bản thân trưởng thành hơn, vượt qua được khó khăn, rèn luyện ý chí, nghị lực bản thân tốt hơn.- Làm cho con người trở nên bản lĩnh hơn, không sợ hãi hay lùi bước trước những khó khăn có thể xảy đến trong cuộc sống.-Trong mọi hoàn cảnh, mọị công việc biết suy nghĩ kỹ lưỡng, bình tĩnh,chờ đợi thời cơ, thời điểm, thích hợp...- Tính kiên nhẫn trang bị cho con người những phẩm chất đẹp:khiêm tốn, trung thành… là chìa khóa dẫn đến sự thành công trong nhiều lĩnh vực.- Người có tính kiên nhẫn sẽ tích góp được cho mình nhiều kinh nghiệm quý giá và sự dẻo dai,bền bỉ và lan tỏa năng lượng tích cực đến cho mọi người.-Một tập thể, một xã hội có nhiều người có tính kiên nhẫn thì sẽ kiên định làm được nhiều việc to lớn,ý nghĩa cho mọi người, xã hội, là tiền đề để xã hội phát triển và đi lên.**Dẫn chứng** :một tấm gương của lòng kiên nhẫn có thể là Thomas Edison, nhà phát minh và doanh nhân nổi tiếng của Mỹ. Edison đã thử nghiệm hơn 10.000 lần để tạo ra bóng đèn điện và không từ bỏ cho đến khi thành công. Ông cũng là người đã phát minh ra máy quay phim, máy ghi âm và nhiều công nghệ khác đóng góp cho cuộc sống của chúng ta ngày nay.**c. Bàn luận, mở rộng:** Tính kiên nhẫn là điều cần thiết , quan trọng trong mỗi chúng ta.Người có lòng kiên nhẫn sẽ đạt được kết quả như mong đợi, được mọi người ngợi ca, ngưỡng mộ.Ngược lại người thiếu lòng kiên nhẫn sẽ gặp phải nhiều khó khăn, sẽ tạo cho bản thân thói ỷ lại, những thói xấu và dễ dẫn đến thất bại.3.Kết đoạn: Kiên nhẫn là một trong những chìa khóa mở cửa thành công.d. Bài học : Để có lòng kiên nhẫn chúng ta phải thường xuyên rèn luyện, không ngừng học tập, trau dồi bản thân.Liên hệ bản thân em.d. *Sáng tạo* : Cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng, mới mẻ, phù hợp với vấn đề nghị luận.e. *Chính tả, dùng từ, đặt câu* : Đảm bảo chuẩn xác chính tả, dùng từ, đặt câu, ngữ pháp. | *0.5**0.5**0.25*4.00.50.25 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **2** | *- Hiểu đúng yêu cầu của đề, có kĩ năng làm bài nghị luận văn học. Biết kết hợp nhuần nhuyễn các phép lập luận đã học, vận dụng tích hợp liên môn.**- Có kĩ năng xây dựng luận điểm đúng đắn, sáng tỏ, dẫn chứng chọn lọc, lí lẽ thuyết phục, không mắc lỗi chính tả và lỗi diễn đạt.**- Văn viết trong sáng, có cảm xúc, thể hiện được năng lực cảm nhận sâu sắc.**Xác định đúng bố cục, vấn đề nghị luận****Về kiến thức*** *Bài viết có thể trình bày theo các cách khác nhau, song cần nêu được các ý cơ bản sau:* | 0.5đ |
| **I. Giới thiệu vấn đề:**Giới thiệu khái quát vấn đề: Mối quan hệ giữa thơ ca với cuộc đời, thời đạiTrích dẫn ý kiến. | 0,5 |
| **II. Giải quyết vấn đề****1- Giải thích nhận định** Ý kiến của Sóng Hồng khẳng định - Thơ: thể loại văn học bộc lộ cảm xúc, tình cảm.- Thơ là sự thể hiện con người và thời đại một cách cao đẹp: Ý kiến này bàn về mối quan hệ giữa thơ với con người và cuộc sống thời đại đã sản sinh ra nó. Nhưng không phải miêu tả điều đó đơn giản, máy móc mà thể hiện một cách cao đẹp, nghĩa là ca ngợi, tự hào, yêu mến… bằng những hình thức nghệ thuật độc đáo. Hai yếu tố con người và thời đại không tách rời nhau mà gắn bó mật thiết trong cảm xúc hình tượng thơ. | **1.0** |
| **2-Chứng minh qua tác phẩm văn học**- Giới thiệu những nét chính về tác giả Nguyễn Đình Thi và văn bản(Xuất xứ, chủ đề) | 0,5 |
| **LĐ 1. Trước hết thơ là sự thể hiện con người một cách cao đẹp.** | 2.0 |
| **LĐ2. Thơ còn là sự thể hiện thời đại một cách cao đẹp.** | 2.0 |
| **LĐ3. Thể hiện con người và thời đại một cách cao đẹp bằng những bút pháp nghệ thuật tài tình.** | 1.0 |
| **3- Đánh giá**: - Ý kiến trên rất đúng đắn vì thơ luôn lấy con người và thời đại làm cảm hứng sáng tạo. Con người chính là linh hồn của thời đại, thời đại đã tạo ra vẻ đẹp cho con người.Chính như vậy tác phẩm văn học nói chung, thơ ca nói riêng mới làm lên sức sống lâu bền- Để sáng tác được một bài thơ hay, nhà thơ cần sống gắn bó với con người, thời đại.-Người đọc khi tiếp nhận tác phẩm cần mở rộng tâm hồn, trái tim để cảm nhận được cái hay, cái đẹp mà người nghệ sĩ gửi gắm trong thi phẩm. | 1.0 |
| * **III. Kết thúc vấn đề:** Khẳng định vấn đề, sự thành công của tác phẩm.
* Liên hệ, bài học.
 | 0,5 |
|  | d. *Sáng tạo* : Cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng, mới mẻ, phù hợp với vấn đề nghị luận. | 0.5 |
|  | e. *Chính tả, dùng từ, đặt câu* : Đảm bảo chuẩn xác chính tả, dùng từ, đặt câu, ngữ pháp. | 0.5 |
| **TỔNG ĐIỂM** | **20 ĐIỂM** |

**--------------HẾT------------**